**Tin học 3**

**Tuần 16 KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**BÀI 2: SƠ ĐỒ HÌNH CÂY**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nêu được cách tìm đúng và nhanh một vật, một đối tượng dựa trên sự sắp xếp.

- Biết được có thể dùng sơ đổ hình cây để biểu diễn một sắp xếp phân loại.

2. Phầm chất, năng lực

**a. Phẩm chất**:

- Nhân ái: Kính trọng, biết ơn người lao động, người có công với quê hương, đất nước; tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với những người có công với quê hương, đất nước.  
 - Chăm chỉ: Đi học đầy đủ, đúng giờ. Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày; mạnh dạn nói lên ý kiến của mình.

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khoẻ.

Có ý thức sinh hoạt nền nếp.

**b. Năng lực:**

**Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự làm được những việc của mình ở nhà và ở trường theo sự phân công, hướng dẫn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Nhận ra được ý nghĩa của giao tiếp trong việc đáp ứng các nhu cầu của bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới đối với bản thân từ các nguồn tài liệu cho sẵn theo hướng dẫn.

**Năng lực riêng:**

- Học xong bài này học sinh có năng lực sắp xếp các đồ dùng học tập và đồ dùng trong nhà hợp lí dễ tìm kiếm, biết được việc cần thiết trong việc sắp xếp thông tin trên máy tính.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, sách giáo khoa.**

**2. Học sinh: Sách giáo khoa, vở ghi**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU** | |
| 5’ | KTBC: Tại sao phải sắp xếp đồ vật?  - Nhận xét – tuyên dương.  - Theo em, thể hiện sắp xếp phân loại bằng Sơ đồ có đem lại lợi ích gì không?  - Hôm nay, các em sẽ học bài “Sơ đồ hình cây” | - HS trả lời: để gọn gàng, sạch sẽ hơn và dễ tìm kiếm hơn.  - HS nhận xét.  - HS trả lời: Có Vì khi nhìn vào sơ đồ người ta có thể biết được đồ vật nào đang để ở đâu.  - Hs viết bài. |
|  | **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| 10’ | Hoạt động 1: Tìm kiếm toa tàu  - Các toa trong đoàn tàu hoả từ đầu máy về cuối được đánh số thứ tự liên tiếp: toa số 1, toa số 2, toa số 3,...  a)Theo em, có cần đánh số các toa tàu theo thứ tự như vậy không? Vì sao?  b)Trên sân ga, nếu em đang đứng ở vị trí toa số 5, muốn tìm đến toa số 8 thì em sẽ làm thế nào?  - Nhận xét – tuyên dương.  Hoạt động 2: Nhóm nào tìm giỏi hơn  Chuẩn bị vật liệu để chơi:  - 2 bộ ảnh giống nhau, gồm các ảnh động vạt, rau, củ, hoa.  - 2 bàn, trên mỗi bàn đạt 1 bộ ảnh và 5 phong bì.  Quy tắc chơi: - Hai nhóm thi với nhau (mỗi nhóm một bàn).  - Mỗi nhóm cử một bạn lên sắp xếp ảnh, cho vào 5 phong bì (yêu cầu làm trong 3 phút). Sau đó, mỗi nhóm cử một bạn khác lên thi tìm ảnh theo yêu cầu của quản trò.  - Quản trò nêu tên một con vật, tên một loại rau, củ hay tên một loài hoa. Hai bạn thi của hai nhóm tìm ảnh và giơ ảnh lên.  - Tuyên dương các nhóm.  -Tại sao nhóm của bạn tìm kiếm được nhanh hơn?  - Nhận xét – tuyên dương.  Hoạt động 3: Sơ đồ hình cây biểu diễn, sắp xếp, phân loại.  - Bạn Minh Khuê dùng sơ đổ ở Hình 1 để mô tả cách bạn ấy sắp xếp tủ sách của mình.  - (?) Muốn lấy được sách giáo khoa Tin học 3, Khuê phải tìm trong ngăn sách nào?  - (?) Bạn Thanh Bình nói rằng sơ đổ ở Hình 2 cũng mô tả cách sắp xếp sách của bạn Minh Khuê. Em có đồng ý với bạn Thanh Bình không?  - Gọi học sinh đọc phần kết luận. | - HS quan sát toa tàu.  - Hs trả lời: Nên đánh thứ tự các toa tàu đề cho hành khách biết vị trí mình ngồi ở đâu, và dễ tìm toa hơn.  - Hs trả lời: Để tìm toa số 8 em chỉ cần tính theo thứ tự tăng dần và đi về hướng số 6 sẽ tìm được toa số 8.  - HS thực hiện trò chơi.  - Sắp xếp là để dễ tìm, tìm được nhanh hơn. Để tìm được nhanh một đồ vật em cần phải biết trước sơ đồ các đồ vật đã được sắp xếp như thế nào.  - Nhận xét.  - Hs trả lời: Sách giáo khoa và bài tập lớp 3  - Hs trả lời: Đúng, chỉ khác ở hướng sơ đồ.  - Hs đọc: Sơ đồ ở Hình 1 và Hình 2 gọi là sơ đồ hình cây. Các nhánh được chia ra từ một gốc. Hình 7 được gọi là dạng ngang, còn Hình 2 được gọi là dạng dọc của sơ đồ hình cây. Vối mỗi cách sắp xếp phân loại đổ vật, có thể dùng một sơ đồ hình cây để mô tả cách sắp xếp phân loại các đồ vật đó. |
| **10’** | **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH** | |
|  | - Tủ sách của bạn Minh Khuê được sắp xếp theo sơ đồ ở Hình 2. Có 20 cuốn truyện Đô-ra-e-mon đuợc xếp theo thứ tự từ tập 1 đến tập 20 trong một ngăn của tủ. Em hãy chỉ ra cách tìm quyển truyện Đô-ra-e-mon tập 14.  - GV nhận xét – tuyên dương. | - HS thảo luận trả lời.  - Hs: Tìm ngược từ 20 trở xuống. |
| **5’** | **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
|  | - Trong một máy tính có chứa nhiều tài liệu phục vụ học tập và giải trí nhứ: tài liệu, tranh ảnh, trò chơi. Theo em, nên sắp xếp phân loại những tài liệu đó như thế nào? Gợi ý: Em nên thể hiện bằng sơ đổ hình cây.  GV nhận xét – tuyên dương.  - YC học sinh đọc phần em cần ghi nhớ. | - HS trả lời: Sắp xếp theo từng loại tài liệu theo thứ tự từ trên xuống dưới giống như sơ đồ hình cây.  - Hs đọc. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**CHỦ ĐỀ 1: TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ**

**Bài 6: AN TOÀN VỚI MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH (T4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Biết được thêm một số tình huống không an toàn khi sử dụng các sản phẩm công nghệ trong thực tiễn

- Thực hành an toàn khi sử dụng các sản phẩm công nghệ

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu thông tin từ những ngữ liệu cho sẵn trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sử dụng an toàn các sản phẩm công nghệ trong gia đình và bảo quản các sản phẩm đó.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn và sử dụng an toàn các sản phẩm công nghệ trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy: Một số sản phẩm công nghệ thường sử dụng trong gđ; Phiếu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | **HĐBT** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **5’** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Phân biệt được tình huống an toàn sản phẩm công nghệ.  - Cách tiến hành: | | |  |
|  | - GV cho những HS hôm trước chưa hoàn thành bài tập vận dung báo cáo kết quả sau khi hoàn thành  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe  - Cả lớp nhận xét, bổ sung | |  |
| **10’** | **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu: Biết được thêm một số tình huống không an toàn khi sử dụng các sản phẩm công nghệ trong thực tiễn  **-** Cách tiến hành: | | |  |
|  | **Hoạt động 1. An toàn khi sử dụng một số sản phẩm công nghệ (làm việc nhóm 4)**  **-** GV chia sẻ các bức tranh có các tình huống không an toàn ở nhiều vị trí khác nhau (ở gia đình, ở nhà máy, ở trường học,...)  VD: bàn là bật số quá lớn khi sử dụng; dây điện nhà máy bị chập lóe điện; ...  - Y/C HS chọn đúng các thẻ có tình huống không an toàn có thể xảy ở gia đình; phân tích hậu quả có thể xảy ra và cách xử lí từng tình huống  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - Chốt ND HĐ | | - Học sinh làm việc nhóm 4, thảo luận và trình bày:  VD: Tình huống không an toàn khi ở nhà: bàn là bật số quá lớn khi sử dụng. Tình huống này có thể làm bàn là nóng quá sẽ cháy, làm cháy quần áo |  |
| **10’** | **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Thực hành an toàn khi sử dụng các sản phẩm công nghệ  **-** Cách tiến hành: | | |  |
| **5’** | **Hoạt động 2. Thực hành xử lí tình huống không an toàn (Làm việc nhóm 2)**  - GV cho HS thực hành với nhau cách sử dụng một số sản phẩm công nghệ các em đã chuẩn bị ở nhà  - GV Mời một số em trình bày  - GV mời học sinh khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV y/c một số em lên thực hành với một số sản phẩm có thể thực hiện được: cắm phích điện vào ổ điện; sử dụng ấm đun nước bằng điện; cách xử lí nhận cuộc gọi khi điện thoại đang sạc,...  - GV nhận xét, tuyên dương  - Chốt lại ND bàit học | - HS làm việc theo nhóm 2: Các em lấy các sản phẩm đã chẩn bị ra nói với bạn cách sử dụng an toàn các SP đó  - Một số HS trình bày trước lớp.  - HS nhận xét nhận xét bạn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Một số em lên thực hành trước lớp | |  |
| **5’** | **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |  |
|  | - GV hướng dẫn HS lập bảng lưu lại những tình huống không an toàn khi sử dụng một số sản phẩm công nghệ trong gia đình, sau mỗi ngày chia sẻ với các bạn trong lớp để cả lớp phòng tránh và biết cách xử lí (nếu có)   | **Tên sản phẩm** | **Sự cố không an toàn** | **Cách xử lí sự cố** | | --- | --- | --- | |  |  |  |   - Nhận xét, tuyên dương  - Dặn HS về nhà chia sẻ cách sử dụng an toàn các sản phẩm công nghệ cho mọi thành viên trong gia đình được biết | - HS nhận nhiệm vụ  - Hoàn thành ở nhà và chia sẻ hàng ngày (nếu có) | |  |
|  | **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..........................................................................................................................  ..........................................................................................................................  .......................................................................................................................... | | |  |